

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số:08/2021/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng.

Ông Phạm Ngọc Dụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thanh T, sinh ngày 30/5/1973 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 15, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị D; gia đình có 08 chị em, bị cáo là con út; có vợ là Trần Thị Nhâm, sinh năm 1972 đã ly hôn; có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03/01/2020, Chủ tịch UBND xã Xuân Hòa quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 06 tháng; Nhân thân: Ngày 26/12/1992, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt tử hình về các tội “Giết người và Cướp tài sản”. Sau khi Chủ tịch nước ân giảm xuống tù chung thân. Ngày 21/10/2009 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 27/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở giáo dục” thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong; Bị cáo ra đầu thú, tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 18/01/2021 chuyển tạm giam; “có mặt”.

- Bị hại:

1. Ông Phạm Văn K, sinh năm 1946; nơi cư trú: Xóm 17, xã X,

huyện, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

2. Ông Phạm Văn N; sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- *Người làm chứng*: Ông Phạm Văn K; “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh T sống cùng nhà với mẹ đẻ là bà Phạm Thị D, sinh năm 1922; ở xóm 15, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Do có mâu thuẫn với mẹ nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/11/2020, sau khi uống rượu một mình tại nhà, Phạm Thanh T đi xe mô tô nhãn hiệu HUNDAX, màu xanh, BKS: 18X1 - 3170 mang theo 01 thanh kim loại dài 60cm, một đầu tròn đường kính 2cm, một đầu dẹp, phần dẹp dài 5cm, rộng 2,5cm đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Xuân Dương thuộc xóm 15, xã Xuân Hòa, mục đích để đập phá lăng mộ bên dòng họ mẹ T. Đến nơi, Tiệm để xe ở ngoài rồi cầm thanh kim loại vào nghĩa trang, dùng thanh kim loại đập phá làm hư hỏng hoàn toàn các nóc tam quan, thánh giá có chất liệu bằng xi măng trộn đá, cát và bát hương cắm hoa bằng sứ tại các khu vực lăng mộ ngành 3 họ Phạm của gia đình ông Phạm Văn N, sinh năm 1962, trú tại: xóm 14, xã X, và ngành 5 họ Phạm của gia đình ông Phạm Văn K, sinh năm 1946; trú tại: ở xóm 17, xã X. Sau khi đập phá xong, Phạm Thanh T cầm thanh kim loại đi xe về nhà.

Những tài sản bị hư hỏng như sau:

Tại khu lăng mộ ngành 3 họ Phạm có 32 ngôi mộ, các ngôi mộ đều có kết cấu xây dựng giống nhau gồm 4 phần: Phần tam cấp ở dưới, phần thân, phần ngoài và phần nóc tam quan có gắn thánh giá, các ngôi mộ bị phá hỏng một hoặc một số bộ phận cụ thể như: Tại 08 ngôi mộ bị phá hỏng nóc tam quan có chất liệu bằng xi măng trộn đá màu đỏ, kích thước (43x 16 x20)cm; 23 ngôi mộ bị phá hỏng thánh giá hình chữ “T” có chất liệu bằng xi măng trộn đá màu đỏ, kích thước (21x 17x 3)cm; 32 ngôi mộ bị phá hỏng bình hoa bằng sứ hình trụ cao 20cm, đường kính chỗ lớn nhất là 9cm, chỗ nhỏ nhất là 5cm; 29 ngôi mộ bị phá hỏng bát hương bằng sứ hình trụ cao 6cm, đường kính 6cm.

- Tại khu vực lăng mộ ngành 5 họ Phạm có 23 ngôi mộ bị phá hỏng một hoặc một số bộ phận cụ thể như sau: 17 ngôi mộ bị phá hỏng thánh giá hình chữ “T” có chất liệu bằng xi măng trộn đá màu xanh xám kích thước (21 x17 x3)cm; 08 ngôi mộ bị phá hỏng thánh giá hình chữ “T” có chất liệu xi măng trộn đá màu xanh xám kích thước (25x 18 x3)cm; 07 ngôi mộ bị phá hỏng bình cắm hoa bằng sứ hình trụ cao 20cm, đường kính chỗ lớn nhất là 9cm, chỗ nhỏ nhất 5cm; 22 ngôi mộ bị phá hỏng bát hương bằng sứ hình trụ, cao 6cm, đường kính 6cm, 01 bát hương bằng sứ hình trụ cao 10cm, đường kính 10cm.

Ngay sau khi nhận được báo cáo của Công an xã Xuân Hòa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ chiếc xe mô tô BKS; 18X1 - 3170 và thanh kim loại mà Phạm Thanh T đã dùng vào việc phạm tội.

Ngày 24/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường đã trưng cầu định giá tài sản bị hủy hoại. Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 51/KL -HĐĐG ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Xuân Trường kết luận tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị hủy hoại tài sản là 9.718.000đ.

Trong quá trình xác minh, giải quyết, UBND xã Xuân Hòa, Công an xã Xuân Hòa, các ban ngành đoàn thể ở xóm 15, xã Xuân Hòa, đại diện họ Phạm ngành 3, ngành 5, họ Phạm thôn Xuân Dương, xã Xuân Hòa đã có văn bản gửi các cơ quan chức năng về việc “Hành vi đập phá, xâm phạm mồ mả của Phạm Thanh T là nghiêm trọng, đe dọa, phá vỡ sự bình yên của xã hội, đời sống tâm linh, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và đề nghị xử lý nghiêm đối với Phạm Thanh T.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố hành vi của Phạm Thanh T về tội “Xâm phạm mồ mả” theo điểm a khoản 2 Điều 319 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích về nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T và giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 319; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T đã phạm tội “Xâm phạm mồ mả”.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 36 đến 42 tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, cho tiêu hủy: 01 thanh kim loại.

+ Trả lại chiếc xe mô tô BKS: 18X1 - 3170 cho bị cáo T.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi “Xâm phạm mồ mả” như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/11/2020, tại nghĩa trang nhân dân thôn Xuân Dương thuộc xóm 15, xã X, Phạm Thanh T đã có hành vi dùng thanh kim loại dài 60cm, một đầu tròn đường kính 2cm, một đầu dẹp, phần dẹp dài 5cm, rộng 2,5cm xâm phạm, đập phá 32 ngôi mộ của ngành 3 họ Phạm thôn X, xã Xuân H làm hỏng tổng số: 08 nóc tam quan và 23 thánh giá có chất liệu bằng xi măng trộn đá, 32 bình cắm hoa và 29 bát hương sứ; 23 ngôi mộ của ngành 5 họ Phạm thôn X, xã X làm hỏng tổng số: 25 thánh giá có chất liệu xi măng trộn đá, 07 bình cắm hoa và 23 bát hương bằng sứ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 9.718.000đ. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Xâm phạm mồ mả” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 319 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi “Xâm phạm mồ mả” của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm vào trật tự an toàn xã hội, xâm phạm vào phong tục tập quán của nhân dân, gây bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương, làm phá vỡ sự bình yên của xã hội và đời sống tâm linh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhận thức được việc mình làm. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật thì mới tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy Hội đồng xét xử xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn thì mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng:

Đối với thanh kim loại bị cáo dùng làm công cụ đập phá lăng mộ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HUNDAX, màu xanh, BKS: 18X1 - 3170 bị cáo dùng đi ra mộ. Xét thấy chiếc xe này không liên quan đến vụ án nên HĐXX sẽ trả lại cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn N đại diện ngành 3 họ Phạm, và ông Phạm Văn K đại diện ngành 5 họ Phạm thôn Xuân Dương, xã Xuân Hòa có lăng mộ tại nghĩa trang thôn Xuân Dương không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Xét thấy ông Phạm Văn K, ông Phạm Văn N là người đại diện cho họ Phạm không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 319; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Xâm phạm mồ mả”;

- Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên bố tịch thu, cho tiêu hủy: 01 thanh kim loại.

- Trả lại chiếc xe mô tô BKS:18X1 - 3170 cùng chìa khóa xe cho bị cáo Phạm Thanh T.

(Vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 17/CCTHA, ngày 24/02//2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Phạm Văn Kiêm, ông Phạm Văn Nhân vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

